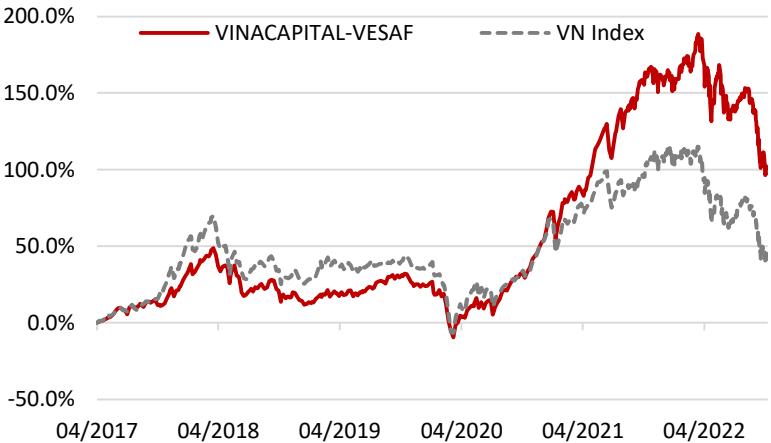


VINACAPITAL-VESAF Chiến lược đầu tư

Tối đa hóa lợi nhuận đầu tư từ trung đến dài hạn bằng cách tập trung chủ yếu vào các cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ có tiềm năng tăng trưởng lợi nhuận cao, dòng tiền kinh doanh ổn định và mức định giá thấp; các cổ phiếu được nhà đầu tư nước ngoài quan tâm nhưng hết room ngoại.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập



Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

Hiệu suất đầu tư của quỹ VESAF

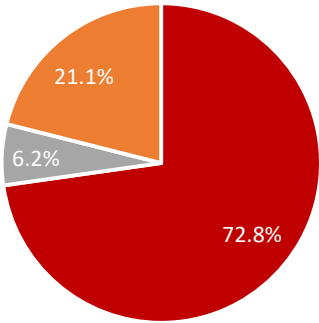
	VINACAPITAL-VESAF	VN-Index
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	1,004.3	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	20,141.6	
Lợi nhuận tháng 10/2022 (%)	(11.3)	(9.2)
Lợi nhuận từ đầu năm 2022 (%)	(22.9)	(31.4)
Lợi nhuận trung bình 3 năm (%)	15.6	1.0
Lợi nhuận trung bình hàng năm từ khi thành lập (%)	13.5	6.9
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	101.4	44.9

(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com
Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản

% Giá trị tài sản ròng



■ Cổ phiếu ■ Chứng chỉ tiền gửi ■ Tiền và tương đương tiền

Thông tin quỹ

Ngày thành lập	18/04/2017
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0.0%
Phí mua lại	2.0% < 12 tháng 1.5% >= 12 tháng 0.5% >= 24 tháng
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hằng ngày, từ thứ Hai đến thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu	VN-Index

Chỉ số danh mục cổ phiếu

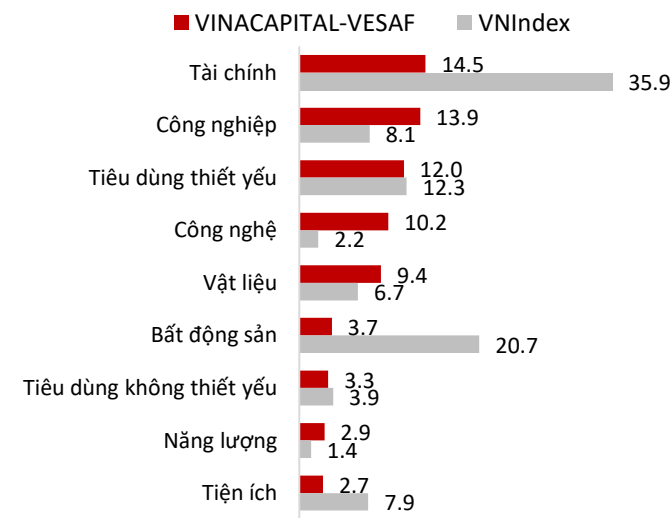
	VINACAPITAL-VESAF	VN-Index
Chỉ số P/E (x) (*)	9.0	10.7
Chỉ số P/B (x) (*)	2.0	1.7
Chỉ số ROE (%) (*)	22.0	15.4
Tỷ suất cổ tức (%)	3.5	1.8
Vòng quay danh mục 12 tháng (%)	28.5	-
Hệ số Sharpe	0.5	0.2
Số lượng cổ phiếu	27.0	402

(*) Số liệu 12 tháng gần nhất

Nguồn: Bloomberg, dự báo của VinaCapital

Phân bổ theo ngành

% Giá trị tài sản ròng



Danh mục đầu tư lớn

Cổ phiếu	Ngành	% Giá trị tài sản ròng
FPT	Công nghệ	10.2
MBB	Tài chính	6.5
QNS	Tiêu dùng thiết yếu	6.3
DPR	Vật liệu	4.2
MWG	Tiêu dùng không thiết yếu	3.3
VPB	Tài chính	3.2
ILB	Công nghiệp	3.0
VHC	Tiêu dùng thiết yếu	3.0
SZC	Công nghiệp	2.9
KDH	Bất động sản	2.8

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VESAF

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG

Chỉ số VN-Index tiếp tục giảm 9,2% trong tháng 10. Tâm lý nhà đầu tư bị tác động mạnh bởi những thông tin và sự kiện bất lợi, bao gồm lãi suất tăng, tiền đồng mất giá, và việc bắt giữ chủ tịch Tập đoàn Vạn Thịnh Phát, một trong những tập đoàn bất động sản lớn nhất Việt Nam. Tính từ đầu năm, VN-Index đã giảm 31,4%.

Tâm lý trên thị trường chứng khoán khá yếu với giá trị giao dịch trung bình mỗi ngày trong tháng 10 chỉ đạt 13 nghìn tỷ đồng, tính trên cả 3 sàn, thấp hơn 17% so với tháng 9 và là mức thấp nhất kể từ tháng 12/2020. Khối ngoại tiếp tục bán ròng 1,3 nghìn tỷ đồng trong tháng.

Vào ngày 25/10, Ngân hàng nhà nước Việt Nam tăng lãi suất điều hành lần thứ hai (lần thứ nhất trước đó chỉ 1 tháng), tăng lãi suất tái cấp vốn từ 5% lên 6%, lãi suất tái chiết khấu từ 3,5% lên 4,5%, và trần lãi suất huy động tiền gửi kỳ hạn 1 tháng đến dưới 6 tháng từ 5% lên 6%. Hiện tại, một số ngân hàng đã áp dụng mức lãi suất trên 9% cho tiền gửi kỳ hạn 12 tháng, khoảng 300 điểm cơ bản cao hơn so với hồi đầu năm.

Đồng USD mạnh hơn và chính sách thắt chặt của Cục dự trữ liên bang Mỹ (Fed) đã gây áp lực lớn lên đồng Việt Nam (VND). Chỉ trong tháng 10, VND đã giảm giá 4,1% so với USD. Tính từ đầu năm, VND đã mất giá 8,8%. Việc VND mất giá càng gây thêm tâm lý tiêu cực trên thị trường.

Vào ngày 8/10, chủ tịch của Tập đoàn Vạn Thịnh Phát bị bắt với cáo buộc gian dối trong phát hành và mua bán trái phiếu. Sự việc này đã gây ra vài đợt bán tháo trên thị trường chứng khoán sau đó do Vạn Thịnh Phát là một trong những tập đoàn bất động sản lớn nhất Việt Nam và được cho là có mối liên hệ mật thiết với Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn (SCB), là ngân hàng có lượng tiền gửi lớn thứ 5 trên cả nước. Vụ việc của Vạn Thịnh Phát làm tăng lên mối lo về thị trường trái phiếu doanh nghiệp do giá trị trái phiếu doanh nghiệp đáo hạn trong năm 2023 lên đến trên 300 nghìn tỷ đồng, trong đó các doanh nghiệp bất động sản chiếm khoảng 45%, trong khi lãi suất đang tăng, phát hành trái phiếu mới hay đảo nợ gặp nhiều khó khăn và thị trường bất động sản đang trong trạng thái đình trệ.

Kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp niêm yết trong quý 3 đan xen cả điểm sáng và điểm tối. Tổng lợi nhuận ròng của các doanh nghiệp trên sàn HOSE và HNX trong quý 3/2022 tăng 15,9% so với quý 3/2021 và 16,3% trong 9 tháng đầu năm. Tuy nhiên, tổng lợi nhuận quý 3/2022 lại giảm 5,8% so với quý 2/2022. Ngoài ra, nếu không tính nhóm ngành tài chính – ngân hàng (đạt tăng trưởng lợi nhuận 40,5% trong quý 3 và 30,8% trong 9 tháng đầu năm), tổng lợi nhuận của nhóm doanh nghiệp phi tài chính giảm 3,2% trong quý 3/2022 và chỉ tăng 4% trong 9 tháng đầu năm so với cùng kỳ năm trước.

Vụ việc của Tập đoàn Vạn Thịnh Phát đã làm tình hình thị trường chứng khoán xấu hơn, vốn trước đó đã bị ảnh hưởng bởi chính sách thắt chặt tiền tệ của các nền kinh tế lớn trên thế giới và trong nước. Vào cuối tháng 10, chỉ số VN-Index có mức P/E năm 2022 là 9,9 lần, thấp hơn 2 độ lệch chuẩn so với trung bình 10 năm, và rẻ hơn 32% so với trung bình các thị trường trong khu vực ASEAN. Với nhà đầu tư dài hạn, đây là cơ hội hiếm có để mua cổ phiếu với mức giá chiết khấu cao, miễn là các nhà đầu tư không bị tâm lý quá lo lắng và có niềm tin vào triển vọng dài hạn của thị trường chứng khoán để vượt qua được tình hình khó khăn hiện tại.

CẬP NHẬT QUỸ VINACAPITAL-VESAF

Tháng 10 tiếp tục là một tháng đầy thách thức với thị trường chứng khoán Việt Nam khi làn sóng bán tháo cổ phiếu diễn ra trên diện rộng, một phần do tâm lý bi quan của nhà đầu tư trong bối cảnh thắt chặt tiền tệ, một phần do việc các công ty chứng khoán cắt giảm cho vay nhóm cổ phiếu bất động sản. Ngay cả những cổ phiếu cơ bản tốt cũng không tránh khỏi sự sụt giảm do những hiệu ứng này.

Tuy nhiên những đợt bán tháo này đã mở ra cơ hội tích lũy những cổ phiếu có thể mang lại mức lợi nhuận hấp dẫn do giá cổ phiếu đã về vùng rất thấp so với giá trị thực của chúng, ngay cả sau khi đã phản ánh những rủi ro liên quan đến tỷ giá, lãi suất và kinh doanh trong môi trường hiện tại. Cổ phiếu nhóm ngành tiêu dùng đang tiệm cận mức định giá P/E dưới 10 lần, một mức hấp dẫn dựa trên sự ổn định kinh doanh, dòng tiền và ít bị ảnh hưởng hơn các ngành khác. Nhiều cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ tốt cũng đang có mức định giá thấp hơn rất nhiều so với những thời điểm trước đây, thậm chí nhiều cổ phiếu trong danh mục của VINACAPITAL-VESAF có P/B nhỏ hơn 1 lần, cho thấy giá cổ phiếu đã phản ánh khá nhiều những rủi ro hiện hữu. Vì vậy, chúng tôi đã và đang tiếp tục mua vào những cổ phiếu hấp dẫn này sau khi đã xem xét kỹ những yếu tố rủi ro cũng như triển vọng của chúng. Ở thời điểm cuối tháng 10, các công ty trong danh mục của VINACAPITAL-VESAF được dự báo mức tăng trưởng lợi nhuận (EPS) năm 2023 cao hơn tăng trưởng lợi nhuận dự báo của toàn thị trường.

Lợi nhuận hằng tháng

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	Lợi nhuận từ đầu năm
2020	-3.8%	-1.3%	-23.5%	15.0%	6.3%	-1.3%	-1.4%	12.8%	5.2%	1.2%	11.0%	9.0%	25.6%
2021	1.2%	12.5%	1.4%	3.4%	14.1%	6.3%	-1.2%	6.2%	3.7%	6.7%	0.0%	-0.7%	67.0%
2022	-0.8%	4.9%	3.9%	-5.6%	-2.9%	-5.8%	-1.6%	5.5%	-10.2%	-11.3%			-22.9%

Thông tin quan trọng

Những thông tin trong đây do Công ty cổ phần quản lý Quỹ VinaCapital (“Công ty”) soạn thảo và có thể được cập nhật, hoàn chỉnh, sửa đổi, điều chỉnh và xác nhận thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin không cấu thành hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc ga gắm mua hoặc đăng ký mua bất kỳ cổ phiếu nào cũng như không tạo thành cơ sở hoặc liên quan đến hoặc hành động như là sự thuyết phục tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước lượng hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ xác nhận hoặc cập nhật những thông tin trong tương lai nếu sự ước lượng hoặc ý kiến về tình huống hoặc quản lý thay đổi.